

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CẤP ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ARTEX

(Giấy phép thành lập và hoạt động số: 85/UBCK-GP do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/03/2008 và Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số: 17/GPĐC-UBCK ngày 05/08/2014 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ARTEX

Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 39.368.368

Fax: (84-24) 39.368.367

Email: contact@artexsc.com.vn

Website: www.artexsc.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Lưu Đức Quang - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Số điện thoại: (84-24) 39.368.368 Fax: (84-24) 39.368.367




CÁC TỪ VIẾT TẮT

UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
SGDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán
HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
TTCK	Thị trường chứng khoán
CTCK	Công ty chứng khoán
QĐ	Quyết định
TTg	Thủ tướng
BTC	Bộ Tài chính
CTCP	Công ty cổ phần
ART	CTCP Chứng khoán Artex
DHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông
HĐQT	Hội đồng Quản trị
BKTNB	Ban Kiểm toán nội bộ
Số CMND	Số Chứng minh nhân dân
CCCD	Căn cước công dân
GCNĐKKD	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
BCTC	Báo cáo tài chính
TSCĐ	Tài sản cố định
VAT	Thuế giá trị gia tăng
Thuế TNDN	Thuế Thu nhập doanh nghiệp
Thuế TNCN	Thuế thu nhập cá nhân
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
TP.HCM	Thành phố Hồ Chí Minh



I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển***1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch*

Tên công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ARTEX
Tên tiếng Anh	Artex Securities Corporation
Tên giao dịch viết tắt	Artex
Logo	
Vốn điều lệ đăng ký	135.000.000.000 VND (Một trăm ba mươi lăm tỷ đồng)
Vốn điều lệ thực góp	135.000.000.000 VND (Một trăm ba mươi lăm tỷ đồng)
Trụ sở Công ty	Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội Điện thoại: (84-24) 39.368.368 Fax: (84-24) 39.368.367 Email: contact@artexsc.com.vn Website: www.artexsc.com.vn
Văn phòng chi nhánh	86-88 Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM Điện thoại: (84-28) 38.210.735 Fax: (84-28) 38.210.732 Email: cnhem@artexsc.com.vn
Ngày trở thành công ty đại chúng	11/10/2010
Người đại diện theo pháp luật	Ông Lưu Đức Quang - Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Chứng khoán ARTEX (ART) được thành lập theo Giấy phép số 85/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/3/2008. Công ty CP Chứng khoán Artex cung cấp các dịch vụ:

- Môi giới chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán

ART cung cấp đa dạng các dịch vụ tài chính chứng khoán cho các nhà đầu tư riêng lẻ cũng như các tổ chức, định chế tài chính chuyên nghiệp. Khách hàng mục tiêu bao gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau như sản xuất, xây dựng, bất động sản, ngân hàng, giải trí truyền thông, năng lượng....

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Tên chứng khoán:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex
Loại chứng khoán:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá:	10.000 đồng/ cổ phiếu

Mã chứng khoán: ART

Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 13.500.000 cổ phiếu (Mười ba triệu năm trăm nghìn cổ phiếu).

Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 0 cổ phiếu

Giới hạn về tỉ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Hiện tại, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 28/11/2016, Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex không có cổ đông nước ngoài.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Trải qua hơn 9 năm hình thành và phát triển, các sự kiện đáng chú ý có thể tóm tắt như sau:

03/3/2008: Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex chính thức thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 85/UBCK-GP của UBCKNN với vốn điều lệ 135 tỷ đồng

2009-2010: Được cấp Giấy chứng nhận thành viên lưu ký; được các Sở GD&ĐT Hà Nội và TP HCM chấp thuận là thành viên giao dịch; Bổ sung thêm nghiệp vụ Tư vấn đầu tư chứng khoán theo giấy phép 141/UBCK-GP.

08/08/2011: Đổi tên Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex thành Công ty Cổ phần Chứng khoán FLC.

20/01/2012: Chuyển trụ sở chính từ Tầng 2, Tháp CEO, Đường Phạm Hùng, Huyện Từ Liêm - Hà Nội đến Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Lê Đức Thọ, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội.

25/12/2012: Thành lập Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh theo Quyết định số 1129/QĐ-UBCK. Văn phòng chi nhánh tại 86-88 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM.

20/08/2013: Đổi tên Công ty Cổ phần Chứng khoán FLC thành Công ty Cổ phần Chứng khoán ARTEX và đổi tên Chi nhánh thành Công ty Cổ phần chứng khoán Artex - Chi nhánh Hồ Chí Minh.

01/12/2014: Hoàn thành đầu tư và vận hành phần mềm quản trị và tiện ích giao dịch chứng khoán Goline.

24/02/2015: Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh ghi nhận Công ty CP Chứng khoán Artex là đơn vị có tiến bộ vượt bậc trong hoạt động môi giới năm 2014.

6/2015: Ra mắt cổng thông tin trực tuyến cung cấp tiện ích nghiên cứu, phân tích và thông tin phục vụ nhà đầu tư.

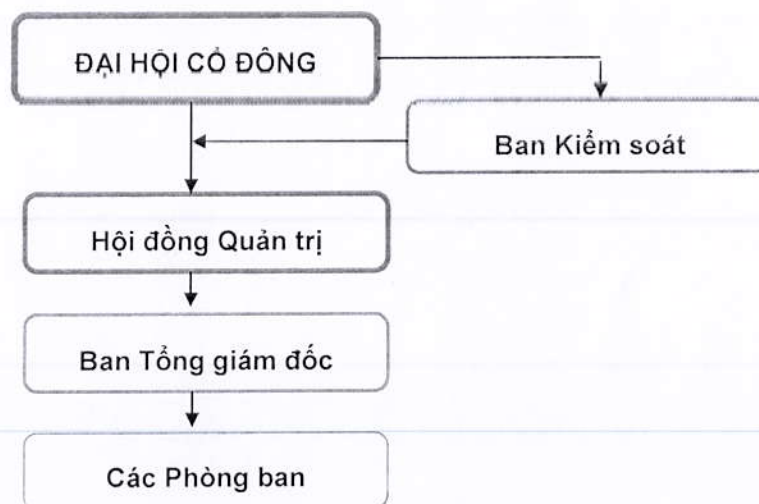
7/2015: Chính thức cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ sau khi đáp ứng các yêu cầu từ phía cơ quan quản lý và hoàn thiện nhân sự, quy trình nghiệp vụ.

Ngày 02/12/2016: Công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 169/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 13.500.000 cổ phiếu.

1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Kể từ khi được cấp giấy phép thành lập và hoạt động công ty chưa tăng vốn lần nào kể từ đó đến nay.

2. Cơ cấu tổ chức công ty



2.1 Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động kinh doanh; quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư; tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát; và quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ.

2.2. Hội đồng quản trị

HDQT là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm năm (05) thành viên với nhiệm kỳ là năm (05) năm. HDQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HDQT có quyền và nghĩa vụ giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty.

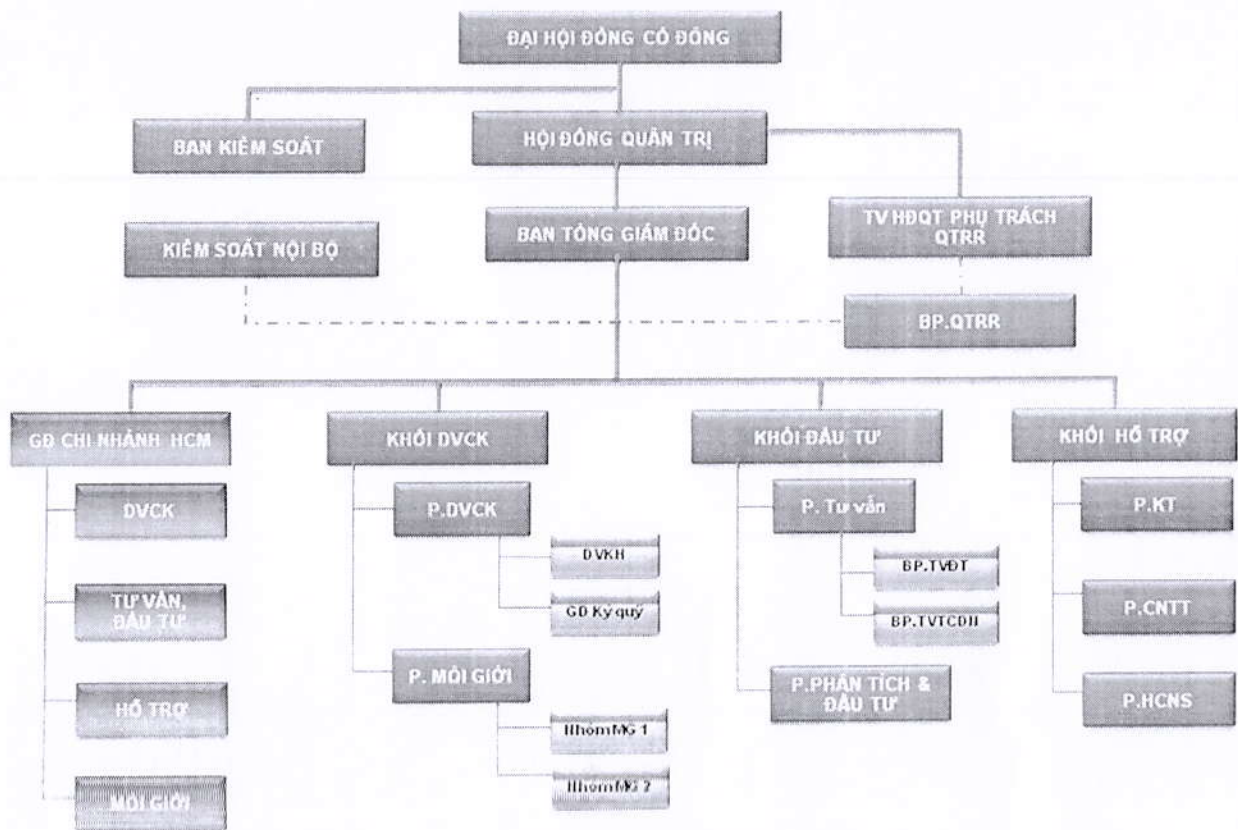
2.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm ba (03) thành viên do ĐHĐCĐ bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm; thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của HDQT, hoạt động điều hành kinh doanh của Tổng Giám Đốc trong ghi chép sổ sách kế toán và Báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với HDQT và Tổng Giám Đốc.

2.4. Ban Tổng Giám Đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty bao gồm 02 người: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước HDQT về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc giúp việc Tổng Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng Giám đốc ủy quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty



Các Phòng ban và Chức năng Các phòng, ban nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc, trực tiếp thực hiện theo chức năng chuyên môn và chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc. Công ty hiện có các phòng nghiệp vụ với chức năng được quy định như sau:

Phòng Dịch vụ chứng khoán thực hiện các hoạt động liên quan đến cung cấp các dịch vụ về chứng khoán cho Nhà đầu tư và chăm sóc khách hàng cá nhân, tổ chức: Cung cấp các dịch vụ tài chính như ứng trước, giao dịch ký quỹ, giao dịch tiền cho Nhà đầu tư...; Giải quyết các thắc mắc, yêu cầu về dịch vụ để khách hàng luôn hài lòng với chất lượng phục vụ của Công ty; Thiết lập và phát triển mạng lưới khách hàng; Hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình giao dịch;

Phòng Môi giới chứng khoán thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến giao dịch chứng khoán cho Nhà đầu tư như: Mở và quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán niêm yết cho Nhà đầu tư; Hướng dẫn, hỗ trợ và thực hiện lệnh giao dịch của khách hàng; Khai thác và phát triển mạng lưới khách hàng; Quản lý và thực hiện các dịch vụ hỗ trợ khách hàng; Tư vấn đầu tư cho khách hàng.;

Phòng Tư vấn: bao gồm các nghiệp vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp; tư vấn niêm yết, phát hành và hoạt động tư vấn mua bán, sát nhập khác,...

Phòng Phân tích & Đầu tư thực hiện các nhiệm vụ sau: Phân tích đánh giá thị trường, ngành và doanh nghiệp; Tổ chức hội thảo, thuyết trình về cơ hội đầu tư vào các doanh

ng nghiệp, các mã cổ phiếu và các chủ đề khác trong nền kinh tế; cung cấp các sản phẩm Phân tích; Báo cáo tư vấn đầu tư; Bản tin thị trường hàng ngày, tuần, tháng;

Bộ phận kiểm soát nội bộ: Lập kế hoạch kiểm soát nội bộ hàng năm và bất thường trình TGD phê duyệt; Kiểm soát sự tuân thủ của các Phòng ban, Chi nhánh đối với các quy định của Pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ của Công ty nhằm đảm bảo an toàn vốn và tài sản cho Công ty; Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, chỉnh sửa các quy chế, quy trình, quy định nội bộ của Công ty; Kiến nghị với TGD các biện pháp kiểm soát nội bộ phù hợp nếu phát hiện các sơ hở, bất hợp lý, không cập nhật, không tuân thủ... dẫn đến không an toàn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Bộ phận quản trị rủi ro: Lập kế hoạch phòng chống rủi ro ngắn, trung và dài hạn; Xây dựng các quy trình quản trị rủi ro đối với từng hoạt động nghiệp vụ kinh doanh của Công ty; Thẩm định rủi ro các sản phẩm mới trước khi thực hiện; Nghiên cứu thị trường để dự đoán rủi ro, kịp thời thông báo để ngăn chặn rủi ro có thể phát sinh cho tất cả các phòng ban, nghiệp vụ; Kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý rủi ro; Giám sát các tỷ lệ về đảm bảo an toàn vốn của Công ty theo quy định hiện hành.

Phòng Kế toán tài chính bao gồm các bộ phận: Kế toán giao dịch; Kế toán tổng hợp; Kế toán nội bộ; Kho - quỹ.

Phòng Công nghệ thông tin có nhiệm vụ Xây dựng và quản trị mạng và hệ thống nội bộ; Xây dựng và quản trị hệ thống an ninh, bảo mật về công nghệ thông tin; Quản trị các phần mềm ứng dụng nội bộ và dành cho khách hàng; Phát triển ứng dụng phục vụ quản trị và điều hành Công ty;

Phòng Hành chính Nhân sự có nhiệm vụ Quản lý hành chính, văn thư, con dấu; Quản lý, mua sắm tài sản cố định và công cụ lao động của Công ty; Thực hiện công tác bảo vệ và an ninh; Đảm bảo các điều kiện cho hoạt động Công ty như: điện, nước, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, phương tiện vận chuyển; Công tác lễ tân, phục vụ; Quản lý và đào tạo nhân sự; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; Theo dõi biến động và thực hiện các biện pháp để ổn định và phát triển nhân sự, nguồn lực con người của Công ty; Xây dựng môi trường làm việc và văn hóa doanh nghiệp phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh được cấp phép thành lập theo Quyết định số 1129/QĐ-UBCK. Văn phòng chi nhánh tại 86-88 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM. Chi nhánh công ty có nhiệm vụ thực hiện các nhiệm vụ của Công ty theo kế hoạch được phê duyệt hàng năm.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại ngày 28/11/2016

T T	Họ và tên	Số ĐKSH Ngày cấp Nơi cấp	Địa chỉ	Số lượng CK sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
--------	-----------	--------------------------------	---------	--------------------------	-----------------

1	Công ty Cổ phần Sông Đà 9 <i>Đại diện:</i> Bà Trần Thị Chung, số ĐKSH 012198062 cấp ngày 01/05/2010	ĐKKD số 0100845515 cấp ngày 11/22/2010 tại Sở KH &ĐT TP Hà Nội	Toà nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, xã Mỹ Đình, Huyện Từ Liêm, Hà Nội	2.000.250	14,82%
2	Nguyễn Văn Thanh	CMTND số 010442823 cấp ngày 5/6/2001 tại TP Hà Nội	11A, Tổ 48 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	1.010.000	7,48%
3	Lê Thành Vinh	CMTND số 013557903 cấp ngày 8/1/2012 tại TP Hà Nội	P404, K14 Khu đô thị mới Việt Hưng, Quận Long Biên, TP Hà Nội	1.334.000	9,88%
TỔNG CỘNG				4.344.250	32,18%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/11/2016 của CTCP Chứng khoán Artex

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty đã thành lập và hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ năm 2008, theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện nay các quy định về hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng không còn hiệu lực.

4.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 28/11/2016

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	319	13.500.000	100%
	Tổ chức	2	2.200.250	16,30%
	Cá nhân	317	10.045.750	74,41%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	Tổ chức	-	-	-
	Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	0	-	-
Tổng cộng		319	13.500.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/11/2016 của CTCP Chứng khoán Artex

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con; công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

- 5.1. Công ty mẹ: Không có
- 5.2. Công ty con: Không có
- 5.3. Công ty liên kết: Không có

6. Hoạt động kinh doanh

Theo Giấy phép số 85/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/3/2008 và các Giấy phép điều chỉnh, Công ty CP Chứng khoán Artex cung cấp các dịch vụ:

- Môi giới chứng khoán

- Tự doanh chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán
- Tư vấn đầu tư chứng khoán

6.1. Dịch vụ môi giới

Là Công ty chứng khoán với sứ mệnh không ngừng hoàn thiện sản phẩm dịch vụ và ưu tiên hàng đầu lợi ích của khách hàng, ART định hướng đầu tư lớn vào hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, vào hệ thống quản lý giao dịch qua Mobile Trading, Home Trading, Web Trading và các tiện ích khai thác dữ liệu, phân tích trên Website của Công ty.

Trong những năm tới, Công ty dự kiến sẽ đầu tư chiều sâu cho hoạt động môi giới, cụ thể là nguồn tài chính, công nghệ, nhân lực và tri thức, với các hoạt động phong phú như đào tạo, hội thảo, tiếp xúc doanh nghiệp để hỗ trợ tốt hơn nữa cho nhà đầu tư.

Từ tháng 5/2015, sau thời gian ngắn khẩn trương hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, công nghệ, nguồn lực tài chính và nhân lực chuyên môn, Công ty CP Chứng khoán Artex đã mở lại dịch vụ giao dịch ký quỹ theo quy định của UBCK Nhà nước và được nhà đầu tư đón nhận tích cực.

Trong những năm gần đây, hoạt động môi giới có sự cạnh tranh gay gắt; trong đó có nhiều công ty giám phí, thậm chí khuyến mại phí giao dịch và tăng cường các tiện ích hỗ trợ như phí margin, phí ứng trước. Tuy nhiên ART vẫn duy trì được lượng khách hàng ổn định và có tăng trưởng. Theo Báo cáo hoạt động tháng 6.2017 gửi UBCKNN, ART có 8.282 tài khoản khách hàng đang giao dịch, trong đó có 28 khách hàng tổ chức.

6.2. Hoạt động phân tích và đầu tư

ART cung cấp một danh mục các sản phẩm phân tích đa dạng và toàn diện từ các Bản tin thị trường được cập nhật liên tục, các Báo cáo phân tích vĩ mô, Báo cáo chiến lược đầu tư, phân tích ngành và doanh nghiệp; cũng như các chương trình đào tạo nhằm phổ biến và nâng cao kiến thức về thị trường chứng khoán.... Nhà đầu tư có thể dễ dàng cập nhật nhanh chóng và đầy đủ sản phẩm phân tích trên qua Website Công ty và qua các trang tin liên kết.

6.3. Dịch vụ lưu ký

ART cung cấp các dịch vụ lưu ký chứng khoán cho người đầu tư bao gồm ký gửi chứng khoán, thực hiện quyền, chuyển khoản, cầm cố chứng khoán, cho tặng, thừa kế chứng khoán cũng như các giao dịch chứng khoán lô lẻ.

Dịch vụ lưu ký được thực hiện một cách nhanh chóng, thuận tiện và cẩn trọng trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của UBCKNN và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

ART xác định dịch vụ lưu ký là hoạt động hỗ trợ khách hàng. Do đó nguồn thu từ hoạt động chỉ mang tính chất bù đắp chi phí và gần như không phát sinh lợi nhuận.

6.4. Dịch vụ tư vấn doanh nghiệp và ngân hàng đầu tư

ART cung cấp cho khách hàng các sản phẩm và dịch vụ bao gồm Dịch vụ thị trường vốn; Dịch vụ thị trường nợ; Tái cấu trúc, Mua bán, sát nhập, tư vấn niêm yết, tư vấn phát hành... Tuy nhiên hoạt động này trong những năm qua chưa được chú trọng nhiều, và chỉ mang tính chất giới thiệu, hỗ trợ các doanh nghiệp khi có yêu cầu. Trong 3 năm vừa qua, hoạt động này chưa đem lại doanh thu.

6.5. Hoạt động tự doanh

Hoạt động tự doanh được thực hiện với nguồn vốn của Công ty, trên cơ sở tuân thủ triệt để nguyên tắc không xung đột với lợi ích của khách hàng và không ảnh hưởng đến dịch vụ cũng như sự hỗ trợ tài chính dành cho khách hàng.

ART lựa chọn mua và nắm giữ cổ phiếu dài hạn, đầu tư vào cổ phiếu của các DN lớn và có tính thanh khoản cao. Đồng thời sẽ thoái vốn khỏi các khoản đầu tư ít đem lại hiệu quả, cân đối giữ nhu cầu đầu tư tự doanh và nguồn vốn dành cho hỗ trợ khách hàng ứng trước và margin.

Nhìn chung hoạt động tự doanh những năm vừa qua ở quy mô hạn chế và kết quả không cao. Điều này là do Công ty đang trong quá trình cơ cấu lại danh mục đầu tư, đồng thời tập trung nguồn lực cho đầu tư nâng cấp hệ thống và ưu tiên nguồn hỗ trợ khách hàng ứng, cho vay ký quỹ...

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% so sánh
		Giá trị (đồng)	Giá trị (đồng)	
1	Tổng tài sản (cuối kỳ)	152 271 142 033	156 961 160 458	3,08%
2	Vốn chủ sở hữu (cuối kỳ)	130 621 929 191	135 809 762 144	3,97%
3	Doanh thu hoạt động	14 508 886 313	25 724 289 946	77,30%
4	Kết quả hoạt động	-5 903 881 731	5 458 807 466	-
5	Lợi nhuận trước thuế	24 749 401 251	5 333 807 466	-78,45%
6	Lợi nhuận sau thuế	24 749 401 250	5 187 832 953	-79,04%
7	Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu	9 676	10 060	3,97%

Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex.

Năm 2015, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đưa ra khỏi tình trạng kiểm soát đặc biệt theo Quyết định số 443/QĐ-UBCK ngày 26/5/2015, Công ty đã tiến hành hoàn thiện lại cơ cấu nhân sự và bắt đầu mở rộng hoạt động nên hiệu quả kinh doanh không cao, kết quả hoạt động là con số âm. Tuy nhiên, do trong năm phát sinh nguồn thu nhập bất thường từ xử lý khoản nợ phải trả, nên lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng mạnh, đạt 24,7 tỷ

đồng. Đây là khoản ủy thác đầu tư của khách hàng từ năm 2010. Công ty đã nhiều lần liên hệ, gửi phương án giải quyết nhưng không nhận được phản hồi sau hơn 4 năm kể từ khi hợp đồng hết hạn. Do vậy, Công ty đã ghi nhận vào thu nhập bất thường.

Năm 2016, hoạt động có chiều hướng thuận lợi hơn, doanh thu môi giới tăng mạnh nên kết quả hoạt động lãi 5,4 tỷ đồng. Tuy nhiên chi tiêu thu nhập sau thuế lại giảm 79,04% so với năm 2015 do không còn khoản thu nhập bất thường.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

ART là công ty chứng khoán nhỏ, xét về vốn điều lệ, đội ngũ nhân viên, doanh thu, thị phần và lượng tài khoản khách hàng. Năm 2014, 2015 và năm 2016, thị phần của công ty ở mức dưới 1% (tính chung cho 2 sàn); tức là chỉ nằm ở cuối top 30 công ty chứng khoán có doanh số môi giới lớn nhất. Về số lượng tài khoản, chỉ chiếm 0,3% trong số 1,7 triệu tài khoản chứng khoán trên thị trường. 6 tháng đầu năm 2017, theo thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh, ART vươn lên trong top 10 về thị phần môi giới tại HOSE, với tỷ lệ 4,94%. Tuy nhiên để giữ được vị trí này, Công ty cần phải có nhiều nỗ lực và cố gắng hơn nữa trong thời gian tới.

Với vốn điều lệ 135 tỷ đồng, ART được phép tham gia tất cả các nghiệp vụ chứng khoán, trừ nghiệp vụ bảo lãnh phát hành. Tuy nhiên định hướng trước mắt của công ty là phát triển hoạt động môi giới và các dịch vụ hỗ trợ. Để làm được điều này, Công ty đã thực hiện từng bước lành mạnh hóa tài chính, chuyển dần sang tập trung nguồn lực cho công nghệ thông tin, hệ thống giao dịch, nguồn vốn cho vay và ứng trước và các hoạt động tư vấn, phân tích đầu tư nhằm hỗ trợ khách hàng một cách tốt nhất.

Bên cạnh đó, với vị trí ở phía Tây của Hà Nội, khu vực có sự phát triển năng động với tốc độ đô thị hóa nhanh, ART có những lợi thế nhất định trong việc thu hút khách hàng tiềm năng.

Đối với các cổ đông lớn, điển hình là Công ty Cổ phần Sông Đà 9, ART cũng nhận được sự hỗ trợ rất lớn trong việc tiếp cận và khai thác và phục vụ khách hàng cá nhân.

Trong ngành, ART được biết đến như một công ty chứng khoán có hệ thống core giao dịch thuộc loại hiện đại nhất thị trường, thường xuyên nâng cấp và được nhà đầu tư tín nhiệm nhờ chất lượng dịch vụ an toàn, ổn định cùng với sự hỗ trợ của các dịch vụ tư vấn đầu tư, phân tích và thông tin nhanh nhạy trên thị trường.

Kết quả là năm 2014, Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh đã ghi nhận Công ty CP Chứng khoán Artex là đơn vị có tiến bộ vượt bậc trong hoạt động môi giới. 6 tháng đầu năm 2017, ART lọt vào top 10 thị phần môi giới cổ phiếu trên HOSE.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Hoạt động của ngành chứng khoán gắn liền với quá trình phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế và những thăng trầm trong thị trường tài chính, mà trực tiếp nhất là TTCK. ngành

chứng khoán đã qua thời kỳ khó khăn nhất do cả nền kinh tế và các chỉ số chứng khoán đều phục hồi. Những ảnh hưởng chi phối thị trường vẫn là sự thắt chặt của dòng vốn qua kênh ngân hàng, ảnh hưởng của dòng vốn ngoại, quá trình cổ phần hóa và niêm yết các DN nhà nước và nỗ lực của UBCK trong việc ban hành hàng loạt chủ trương chính sách mới nhằm phát triển TTCK.

Nếu như năm 2016, khối lượng giao dịch bình quân chưa tới 3.000 tỷ đồng mỗi phiên, thì chỉ trong nửa đầu năm 2017, những phiên giao dịch với giá trị 5.000 - 5.500 tỷ đồng trở thành phổ biến.

Quy mô thị trường gia tăng sự hấp dẫn với các nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu lớn. Cuối năm 2016, hàng loạt tên tuổi lớn như Habeco, Sabeco, FLC- Faros, Novaland, Petrolimex, Cảng Hàng không Việt Nam, Đường Quảng Ngãi đã được niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Ngay trong những ngày đầu tiên của năm 2017, sự xuất hiện của Vietnam Airlines (HVN), Vinatex (VGT), Masan Consumer (MCH), VIB và FPT Telecom (FOX) trên UPCoM. Đến tháng 2 có thêm sự xuất hiện của Vietjet (VJC), tiếp sau là Petrolimex (PLX).

Niềm tin nhà đầu tư được củng cố, cùng với việc quy mô thị trường, quy mô giao dịch mở rộng là cơ hội kinh doanh thuận lợi cho ngành chứng khoán.

Về nội tại ngành, quá trình tái cơ cấu ngành chứng khoán đã có kết quả bước đầu và có triển vọng vượt bậc trong hoạt động. Ngành chứng khoán đã không còn dựa vào nguồn vốn chính từ phía ngân hàng. Chất lượng dịch vụ, phí và chăm sóc khách hàng có tiếp tục có sự cạnh tranh gay gắt hơn, dù có điểm chưa lành mạnh nhưng về cơ bản là đem lại lợi ích nhiều hơn cho thị trường.

Tuy nhiên do những vấn đề nội tại nên hoạt động của các công ty chứng khoán vẫn còn gặp không ít khó khăn. Tính đến năm 2016, số lượng công ty chứng khoán hoạt động trên thị trường là 81, giảm khoảng 23% tổng số công ty chứng khoán so với thời kỳ đỉnh điểm. Có khoảng 50% (40 công ty) có hoạt động tương đối ổn định, có định hướng rõ ràng nhưng nhìn chung các công ty nhỏ nguồn lực không nhiều, chi phí cho hoạt động chiếm phần lớn doanh thu, lại ít có khả năng đầu tư mới hệ thống giao dịch, cả về phần cứng và phần mềm, nên khả năng cạnh tranh không cao. Số không ít vẫn phải tạm thời thu hẹp quy mô, dịch vụ cung cấp do những khó khăn nội tại và không đáp ứng được các quy định ngày càng chặt chẽ hơn từ phía cơ quan quản lý.

Dù số lượng công ty thực sự đang hoạt động giảm đi khá nhiều, thì 3 năm trở lại đây lại là thời kỳ cạnh tranh gay gắt trong ngành chứng khoán. Ngay trong số các công ty lớn nhất, xếp hạng top10 công ty chứng khoán liên tục thay đổi. Mức phí môi giới bình quân thấp nhất cũng chạm mức sàn theo quy định (0,15%), chưa kể hoa hồng môi giới. Nhiều mô hình thâm nhập thị trường và cạnh tranh bằng chất lượng và dịch vụ xuất hiện trong cả khối ngân hàng đầu tư và môi giới chứng khoán.

ART đánh giá cơ hội kinh doanh trong ngành chứng khoán là rộng mở và là thị trường có tốc độ phát triển nhanh, phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường tài chính và nền kinh

tế Việt Nam. Tuy nhiên cơ hội rộng mở cũng kèm theo cạnh tranh cao; và đòi hỏi chất lượng, dịch vụ phải có tính ổn định và chuyên sâu. Những biện pháp cạnh tranh bằng cơ chế giảm, miễn phí, hoa hồng giới thiệu khách hàng; hoặc nói lỏng cho vay ký quỹ và buông lỏng kiểm soát rủi ro và an toàn tài chính có thể đem lại kết quả trong ngắn hạn, nhưng về dài hạn sẽ tiềm ẩn những rủi ro lớn và không còn chỗ đứng trong xu hướng phát triển thị trường và đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư trong giai đoạn hiện nay.

8.3. Đánh giá sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Trong quá trình hình thành và phát triển, tính từ khi khai trương sàn giao dịch đầu tiên, ngành chứng khoán đã trải qua không ít thăng trầm, nhưng vẫn trong xu hướng hoàn thiện, mở rộng và không ngừng tăng trưởng. Mục tiêu của TTCK Việt Nam là nâng hạng thị trường mới nổi theo phân loại của MSCI, với quy mô vốn hóa thị trường trong tương lai gần sẽ vượt 70% GDP. Các cơ quan quản lý cũng đang gấp rút chuẩn bị và ban hành các cơ chế, chính sách làm lành mạnh hóa thị trường, và khung pháp lý ra đời các sản phẩm mới, điển hình là thị trường phái sinh.

Sự cạnh tranh gay gắt của ngành chứng khoán trong những năm qua là tất yếu và là một phần của quá trình tự hoàn thiện và vươn lên đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu và đòi hỏi của thị trường, của nhà đầu tư. Trong thị trường rộng mở, định hướng mà ART theo đuổi là chỉ cung cấp những sản phẩm, dịch vụ có chất lượng cao và ổn định, phù hợp với năng lực, quy mô và tài chính của Công ty, thay vì mở rộng nhanh thị phần bằng mọi giá. Bằng con đường này, ART lớn mạnh cùng thị trường và từng bước tích lũy, xây dựng thương hiệu và đem lại hiệu quả tài chính cho cổ đông.

9. Chính sách đối với người lao động

ART coi trọng đội ngũ nhân viên có trình độ và tâm huyết và gắn bó lâu dài vì sự phát triển của Công ty và với ngành chứng khoán. Mặc dù Công ty có quy mô nhỏ, thương hiệu nhân sự không nổi bật trên thị trường, số lượng lao động không đông đảo như các công ty lớn, nhưng đa số nhân sự đã tích lũy được bề dày kinh nghiệm và có sự ổn định, gắn bó lâu dài. Các nhân sự chủ chốt và cán bộ nghiệp vụ đều có chứng chỉ hành nghề

9.1. Số lượng người lao động trong công ty

TT	Chỉ tiêu	Thời điểm 30/06/2017	Tỷ lệ (%)
I	<i>Theo giới tính</i>		
1	Nam	8	38,1
2	Nữ	13	61,9
II	<i>Theo trình độ</i>		
1	Đại học	18	85,7
2	Trên đại học	2	9,5
3	Bằng cấp khác	1	4,8

III	Có chứng chỉ hành nghề	15	71,4
Tổng số		21	100

Nguồn: Báo cáo hoạt động tháng 6/2017 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: 5 ngày/tuần; 40h trong tuần, 8h một ngày
- Nghỉ lễ, tết và nghỉ phép theo quy định của Nhà nước
- Được cung cấp đầy đủ trang thiết bị làm việc

Chính sách trả lương

- Công ty có chính sách trả lương cố định và lương kinh doanh (đang trong quá trình thử nghiệm với cán bộ phát triển thị trường). Ngoài ra, Công ty còn có các quy định về tháng lương thứ 13 và Quy chế tiền thưởng cho các dịp lễ, tết
- Lương ngoài giờ: Các quy định về làm việc ngoài giờ và đơn giá tiền lương ngoài giờ theo Luật Lao động hiện hành
- Hàng năm Công ty thực hiện xem xét nâng lương theo Quy chế tiền lương
- Chính sách phúc lợi
- Công ty đảm bảo các chế độ BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp theo quy định hiện hành
- Hàng năm, Công đoàn Công ty có chính sách khen thưởng dịp lễ tết: chính sách động viên con em CBNV trong học tập; Chính sách khen thưởng nhân viên có thành tích xuất sắc; và các chế độ tham quan, nghỉ mát định kỳ.
- Các chế độ phúc lợi khác cho người lao động, theo quy định của pháp luật

9.3. Chính sách đào tạo

ART thường xuyên có tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên công ty, dưới nhiều hình thức phong phú, bao gồm đào tạo nội bộ tại Công ty, liên kết đào tạo với các đơn vị khác, cử cán bộ và chi trả kinh phí tham dự các khóa đào tạo nghiệp vụ do các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức và động viên khuyến khích 100% cán bộ nghiệp vụ tham dự các khóa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và thi chứng chỉ hành nghề chứng khoán.

9.4. Mức lương bình quân năm 2016: 13.500.000 đồng/tháng/người

10. Chính sách liên quan đến việc trả cổ tức

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động, Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định sau:

- Công ty chỉ được chi trả cổ tức cho cổ đông khi công ty kinh doanh có lãi và hoàn thành các nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật

- Cổ đông được chia cổ tức theo phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Tỷ lệ cổ tức được quyết định bởi Đại hội đồng cổ đông, dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị với căn cứ là kết quả kinh doanh của năm hoạt động và kế hoạch, phương án hoạt động kinh doanh của năm tới

Năm 2015, 2016 công ty không tiến hành chi trả cổ tức do vẫn đang lỗ lũy kế.

11. Tình hình tài chính.

11.1. Chế độ báo cáo

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Công ty tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam đã được công bố và thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Chính phủ và Bộ Tài chính.

Kể từ 01/01/2016, ART thực hiện chế độ kế toán theo chỉ dẫn của thông tư 210/TT-BTC ngày 30/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán. Theo thông tư này, BCTC mẫu mới yêu cầu có sự tách bạch rõ ràng hơn một số chỉ tiêu mà trong BCTC 2015 theo mẫu cũ.

11.2. Trích khấu hao

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao TSCĐ của Công ty được thực hiện theo phương pháp khấu hao đường thẳng.

Từ năm 2016 thời gian khấu hao được tính như sau:

- Máy móc, thiết bị	10 năm
- Phương tiện vận tải	6 – 10 năm
- Phần mềm tin học	20 năm

11.2. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn luôn thanh toán các khoản nợ đến hạn. Tính đến thời điểm 31/12/2015, 31/12/2016, công ty không có các khoản nợ quá hạn

11.3. Tình hình thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách và các nghĩa vụ khác theo luật định

Công ty thực hiện kê khai, trích nộp đầy đủ các khoản nghĩa vụ thuế theo luật định.

Tổng hợp các khoản phải nộp ngân sách như sau:

Đơn vị: VND

Nội dung	31/12/2015	31/12/2016
Chi phí thuế thu nhập CTCK hiện hành	0	145 974 513
Chi phí thuế thu nhập CTCK tính trên thu nhập	0	0

chịu thuế năm hiện hành		
Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập CTCK các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay	0	0
Tổng chi phí thuế thu nhập CTCK hiện hành	0	145 974 513

Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex

11.4. Tình hình trích lập các quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là công ty cổ phần, theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Mức trích lập cụ thể theo từng năm sẽ do Đại hội đồng Cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị

Số dư các quỹ - như sau:

Đơn vị: VND

Nội dung	31/12/2015	31/12/2016
Quỹ dự trữ vốn điều lệ	0	0
Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	539 355 743	539 355 743
Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	539 355 742	539 355 742

Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex

11.5. Tổng dư nợ vay

Tại thời điểm 31/12/2016, tổng số dư nợ vay của Công ty là 0 đồng.

11.6. Tình hình công nợ

✦ Chi tiết các khoản phải thu

Đơn vị: VND

TT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016
1	Phải thu ngắn hạn		
	Các khoản cho vay	6 655 769 451	19 990 751 484
	Các khoản phải thu	386 666 667	1 066 999 966
	Trả trước cho người bán	40 373 287 500	35 373 287 500
	Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	29 050 582 610	29 067 363 785
	Các khoản phải thu khác	5 473 933	5 680 733
	Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	-29 033 833 955	-29 028 437 195
2.	Phải thu dài hạn	0	0
	Vay và nợ ngắn hạn	-	-

Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex

✦ Chi tiết các khoản phải trả

Đơn vị tính: VND

Nội dung	31/12/2015	31/12/2016
I/ Nợ ngắn hạn	21 649 212 842	18 885 398 314
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	12 723 414 529	5 959 938 349
Phải trả người bán ngắn hạn	1 288 745 216	627 616 341
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	198 700 000	198.700.000
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	26 076 579	5 513 164 903
Phải trả người lao động	496 409 343	648 513 218
Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	0	102 927 814
Chi phí phải trả ngắn hạn	291 005 342	1 828 697 814
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	6 221 801 300	3 602 779 219
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	403 060 533	403 060 533
II/ Nợ dài hạn	0	2 266 000 000
Dự phòng phải trả dài hạn		2 266 000 000
TỔNG CỘNG	21 648 212 842	21 151 398 314

Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex

⚡ Tình hình đầu tư tài chính

Đơn vị: VND

TT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016
I/	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10 741 308 510	25 977 465 557
1.	Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL)	20 475 302 713	40 167 302 713
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	-9 733 994 203	-14 189 837 156
II/	Các khoản đầu tư dài hạn	0	0
1.	Đầu tư chứng khoán dài hạn	-	-
2.	Đầu tư dài hạn khác	-	-
3.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	-	-
	TỔNG CỘNG	10 741 308 510	25 977 465 557

Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex

⚡ Tình hình các chỉ tiêu ngoài báo cáo tình hình tài chính

Đơn vị: VND

	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
A/	TÀI SẢN CỦA CTCK VÀ TÀI SẢN QUẢN LÝ THEO CAM KẾT		
6.	Cổ phiếu đang lưu hành	13.500.000	13.500.000

8.	Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại VSD của CTCK	21.642.730.000	23.442.800.000
12.	Tài sản tài chính chưa lưu ký tại VSD của CTCK	303.480.000	303.480.000
B/	TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG		
1.	Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại VSD của Nhà đầu tư	78.678.070.000	2.065.257.230.000
	a. Tài sản tài chính giao dịch tự do chuyển nhượng	78.470.070.000	1.627.967.030.000
	b. Tài sản tài chính hạn chế chuyển nhượng	50.000.000	-
	c. Tài sản tài chính giao dịch cầm cố		
	d. Tài sản tài chính phong tỏa, tạm giữ	-	434.523.000.000
	e. Tài sản tài chính chờ thanh toán	158.000.000	2.767.200.000
2.	Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của Nhà đầu tư	250.007.140.000	44.930.000
	a. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng	7.140.000	44.930.000
	b. Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng	250.000.000.000	-
7.	Tiền gửi của khách hàng	8.599.839.797	82.861.668.854
	7.1. Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	5.204.346.690	74.030.662.781
	7.3. Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	3.395.493.107	8.831.006.073
	a. Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán Nhà đầu tư trong nước	3.395.493.107	8.831.006.073
	Phải trả Nhà đầu tư về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	16.647.490.327	88.821.607.203
8.	8.1. Phải trả Nhà đầu tư trong nước về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	16.647.490.327	88.821.607.203

11.7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
I. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/ Nợ ngắn hạn)	Lần	6,76	8,02

Hệ số thanh toán nhanh ((TSLĐ – Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn)	Lần	6,76	8,02
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/ Tổng Tài sản	%	14,22%	13,48%
Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	16,57%	15,57%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	-	-
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	%	10%	17%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	170,58%	20,2%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	18,95%	3,89%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	16,25%	3,36%
Hệ số Kết quả hoạt động/ Doanh thu thuần	%	-40,69%	21,22%

Nguồn: Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex

12. Tài sản

Do đặc thù là công ty chứng khoán, tài sản cố định của ART chủ yếu là ở máy móc thiết bị phục vụ cho giao dịch của nhà đầu tư và phục vụ cho hoạt động nghiệp vụ. Tài sản hữu hình chủ yếu là bản quyền phần mềm và hệ thống core phục vụ cho giao dịch.

Tài sản cố định hữu hình của Công ty năm 2016 như sau:

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tổng cộng
I. Nguyên giá TSCĐ hữu hình				
Số dư đầu năm	8 457 655 276	1 098 957 300	286 922 412	9 843 534 988
Số dư cuối năm	8 457 655 276	1 098 957 300	286 922 412	9 843 534 988
II. Giá trị hao mòn lũy kế				
Số dư đầu năm	7 959 159 276	1 098 957 300	286 922 412	9 345 038 988
- Khấu hao trong kỳ	188 202 672			188 202 672
Số dư cuối năm	8 147 361 948	1 098 957 300	286 922 412	9 533 241 660
III. Giá trị còn lại của TSCĐ hữu hình				
Tại ngày đầu năm	498 496 000			498 496 000
Tại ngày cuối năm	310 293 328			310 293 328

Tài sản vô hình của Công ty năm 2016 như sau:

Đơn vị tính: VND

	Phần mềm tin học	TSCĐ vô hình khác	Tổng cộng
I. Nguyên giá TSCĐ vô hình			
Số dư đầu năm	5 818 343 400	1 364 782 548	7 183 125 948
- mua trong năm	218 347 000		218 347 000
Số dư cuối năm	6 036 690 400	1 364 782 548	7 401 472 948
II. Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	3 719 451 400	1 364 782 548	5 084 233 948
- Khấu hao trong kỳ	1 121 072 275		1 121 072 275
Số dư cuối năm	4 840 523 675	1 364 782 548	6 205 306 223
III. Giá trị còn lại của TSCĐ vô hình			
Tại ngày đầu năm	2 098 892 000		2 098 892 000
Tại ngày cuối năm	1 196 166 725		1 196 166 725

Nguồn: Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ (VND)	310 500 000000	130%	310 500 000000	0%
Doanh thu thuần (VND)	16 000 000 000	-37.80%	18 000 000 000	12,50%
Lợi nhuận sau thuế (VND)	1 200 000 000	-76.87%	1 500 000 000	25,00%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	7,50%	-	8,33%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	0,386%	-	0,483%	-
Cổ tức (%)	-	-	-	-

Nguồn: Kế hoạch năm 2017 của Công ty CP Chứng khoán Artex đã được thông qua theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2017. Kế hoạch năm 2018 do Ban điều hành công ty dự kiến và chưa được ĐHCĐ thông qua.

Do thị trường tiềm ẩn nhiều rủi ro cùng với mục tiêu của Công ty trong vòng 2 năm tới là ổn định, an toàn nên chỉ đặt kế hoạch lợi nhuận khiêm tốn, thận trọng.

Với dự kiến lợi nhuận các năm 2017 và 2018 như trên, Ban Điều hành dự kiến không chia cổ tức và giữ lại lợi nhuận để bổ sung vào nguồn vốn kinh doanh của Công ty, trừ trường hợp ĐHCD có quyết định khác tùy theo tình hình kinh doanh thực tế của Công ty.

Căn cứ để đạt kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Ban điều hành đánh giá ngành chứng khoán trong những năm 2017, 2018 và các năm tiếp theo tiếp tục cạnh tranh gay gắt:

- Các quy định được phép tham gia cung cấp các sản phẩm mới như chứng khoán phái sinh, giao dịch T+0 được nhìn nhận là cơ hội lớn, nhưng gắn liền với yêu cầu về vốn chủ sở hữu, tỷ lệ an toàn tài chính
- Chất lượng dịch vụ ngày càng được quan tâm hơn, nhưng yêu cầu đầu tư lâu dài mới phát huy hiệu quả, đặc biệt là đầu tư về con người.
- Các công ty chứng khoán cạnh tranh gay gắt hơn về phí, hoa hồng môi giới; thậm chí có tình trạng đã chấp nhận lỗ trong hoạt động môi giới để giành thị phần. Trong khi đó, các hoạt động nghiệp vụ khác như tư vấn bảo lãnh, phát hành, tư vấn niêm yết, IPO sẽ do các công ty lớn nhất, có sự đầu tư lâu dài về nhân sự chất lượng cao chiếm thị phần chi phối.

Tuy nhiên, bên cạnh những thách thức trên, thì có thể nói cơ hội thị trường đang rộng mở. Mục tiêu đưa TTCK VN vào thị trường các nước mới nổi trong 2 năm tới có thể dẫn đến sự tăng trưởng lớn về quy mô thị trường và giá trị giao dịch. Dù còn nhiều điểm chưa hoàn thiện, trong đó cốt lõi là vấn đề vốn và nhân sự, nhưng thuận lợi của Công ty là đã chuẩn bị tương đối đầy đủ những yếu tố nền tảng để mở rộng và phát triển, bao gồm hệ thống giao dịch, các dịch vụ hỗ trợ nhà đầu tư, các quy trình nghiệp vụ, kiểm soát rủi ro và tăng cường năng lực tài chính.

Cụ thể:

Hoạt động môi giới phần đầu giữ vững thị phần và tăng trưởng ổn định, trong 2 năm tới cố gắng đạt thị phần môi giới 1% và lọt vào top 20 công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất và đặt mục tiêu bù đắp chi phí hoạt động và có lợi nhuận.

Dịch vụ lưu ký chứng khoán: Cùng cố nhân sự và nghiệp vụ dịch vụ chứng khoán, lưu ký, mục tiêu hỗ trợ tối đa cho khách hàng và không phát sinh rủi ro

Nghiệp vụ tư vấn, phân tích đầu tư tập trung vào việc cung cấp các bản tin thị trường hàng ngày, bản tin trước giờ giao dịch, trong và sau khi kết thúc phiên giao dịch qua các cổng thông tin Website công ty, email và trang tin liên kết và các công cụ truyền thông mạng khác. Về quy mô, mức độ đa dạng của dịch vụ còn khá khiêm tốn so với các công ty lớn khác, nhưng bước đầu phù hợp với tính chất hoạt động của Công ty trong giai đoạn trước mắt và gần như không phát sinh các chi phí lớn.

Hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro đặt mục tiêu kịp thời giám sát hoạt động nghiệp vụ; tiến hành sửa lỗi giao dịch và thực hiện Giám sát tỷ lệ an toàn tài chính, đảm bảo hoạt động công ty ổn định và lành mạnh về tài chính.

Công nghệ thông tin được xác định ưu tiên đầu tư lớn theo hướng đồng bộ, đảm bảo giao dịch an toàn, ổn định và các tiện ích giao dịch tốt nhất cho khách hàng. Về mặt chất lượng, nội dung, công nghệ thông tin của ARTEX tương đương với với các công ty chứng khoán lớn nhất trên thị trường. Về hệ thống phần cứng phục vụ giao dịch, tiếp tục mới thiết bị hiện đại đảm bảo tính an toàn, tin cậy, sẵn sàng và hiệu năng cho hệ thống phần mềm giao dịch. Hệ thống CNTT đã đi trước một bước phục vụ cho việc quản lý và sẵn sàng mở rộng dịch vụ môi giới của Công ty.

Công tác nhân sự: tiếp tục thực hiện tuyển dụng mới các nhân sự có năng lực, kinh nghiệm, thực hiện đào tạo nội bộ để từng bước củng cố nguồn nhân lực thích ứng với chiến lược mở rộng thị phần và nâng cao chất lượng hoạt động.

Theo số liệu của Công ty, tính đến hết tháng 05/2017, Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh như sau:

- Doanh thu thuần: 70 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế: 54 tỷ

(Nguồn: Báo cáo hoạt động tháng 05/2017 của CTCP Chứng khoán Artex)

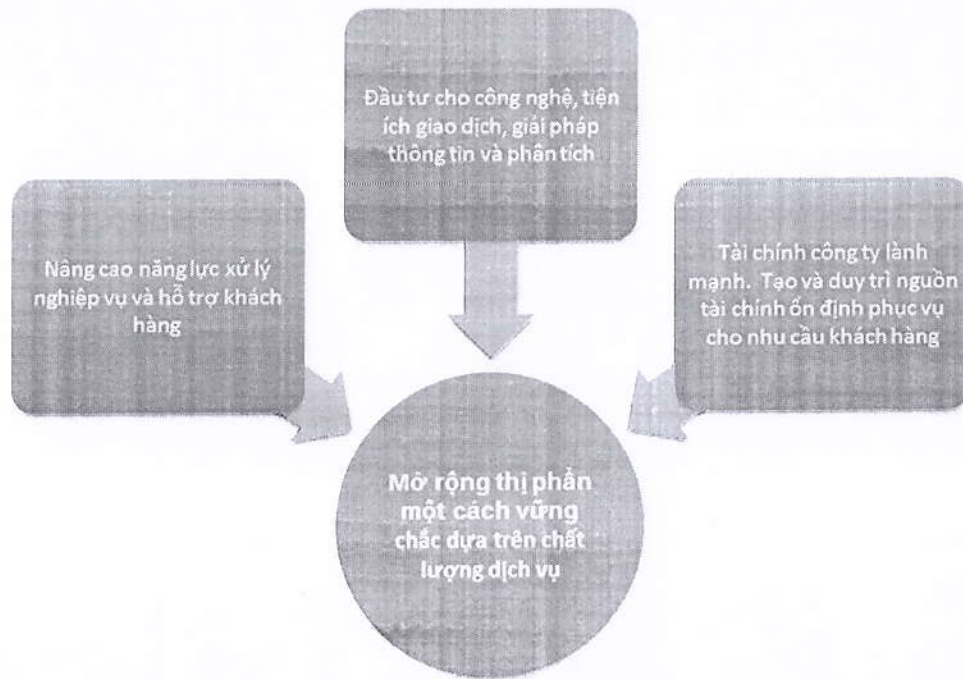
Trên cơ sở xem xét các nguồn lực tài chính và con người, và trong triển vọng phát triển của thị trường chứng khoán, cũng như mức độ cạnh tranh trong ngành, Ban lãnh đạo công ty đánh giá các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 do ĐHCĐ giao và dự kiến 2018 có thể hoàn thành.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng
Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex là trở thành một trong những Công ty chứng khoán hàng đầu trong lĩnh vực dịch vụ chứng khoán tại Việt Nam. Với mục tiêu là điểm tựa vững chắc để khách hàng gặt hái thành công, định hướng của ART là cung cấp các sản phẩm, dịch vụ và giải pháp tài chính sáng tạo nhằm kết nối đầu tư và mang lại giá trị gia tăng cao nhất cho khách hàng.

Ban Điều hành định hướng thời gian ART tập trung phát triển, mở rộng thị phần một cách nhanh chóng và ổn định dựa trên ưu tiên đầu tư có trọng tâm vào nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, công nghệ, quy trình nghiệp vụ và cung cấp dịch vụ có chất lượng và thiết thực nhất cho nhà đầu tư với mức phí cạnh tranh.



Dựa trên nguyên tắc phát triển An toàn – Linh hoạt – Hiệu quả, Mục tiêu hoạt động cụ thể trong 2 năm tới là:

- Nâng cao năng lực tài chính, thông qua tái cơ cấu lại các khoản đầu tư và ủy thác đầu tư; giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng với khách hàng từ các năm trước
- Mở rộng hoạt động, đặc biệt là môi giới và dịch vụ chứng khoán. Ưu tiên đầu tư con người, công nghệ, và ưu tiên nguồn vốn cho hoạt động giao dịch ký quỹ, ứng trước
- Củng cố và hoàn thiện nghiệp vụ, dịch vụ hỗ trợ khách hàng bao gồm: Phát triển thêm các sản phẩm mới: clip hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn, đào tạo chứng khoán. Tăng cường công tác quảng bá hình ảnh; chăm sóc khách hàng
- Xây dựng cơ chế nhân sự, đãi ngộ phù hợp và tương đương với mức bình quân ngành cho khối phát triển thị trường. Hoàn thiện và áp dụng quy chế công tác viên, chính sách hoa hồng, phí mới cạnh tranh
- Đầu tư vào con người, bao gồm công tác tuyển dụng và gấp rút đào tạo về sản phẩm mới. Sẵn sàng theo kịp với sự phát triển của thị trường, đặc biệt với các sản phẩm mới sắp ra mắt nhà đầu tư trong năm 2017

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Liên quan đến vụ tranh chấp với bà Hoàng Kiều Trang, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã ra Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số 52/2015/KDTM-PT ngày 08/06/2015 yêu cầu Công ty hoàn trả cho bà Trang số tiền 7.230.000.000 VND (trong đó có 1.230.000.000 VND là tiền bồi thường). Trong tháng 3 năm 2016, Chi cục Thi hành án Nam Từ Liêm ra các quyết định phong tỏa và khấu trừ 3.709.917.513 VND trên tài khoản ngân

hàng của Công ty và chuyển cho bà Trang vào ngày 18/06/2016. Ngày 18/07/2016, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đã ra Quyết định số 12/KNGĐT-VC1-KDTM về việc: Kháng nghị toàn bộ đối với Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số 52/2015/KDTM-PT ngày 08/06/2015; Yêu cầu Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử lại; Tạm đình chỉ thi hành án đối với Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số 52/2015/KDTM-PT ngày 08/06/2015.

Về vụ việc trên, trong thời gian chờ quyết định cuối cùng từ phía các Cơ quan pháp luật, hiện nay Công ty đã thể hiện khoản phải trả bà Hoàng Kiều Trang số tiền còn lại là 3.520.082.487 đồng tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016.

Liên quan đến thông báo thụ lý vụ án tranh chấp giữa bà Đường Thị Quy – chủ tài khoản chứng khoán 083C003060 ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân Quận Nam Từ Liêm yêu cầu Công ty hoàn trả số tiền gốc 4.000.000.000 và lãi suất hàng tháng phát sinh từ số dư trong tài khoản có liên thông với các tài khoản khác đang nợ Công ty chưa có khả năng hoàn trả.

Hiện nay, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 đã thể hiện khoản dự phòng phải trả dài hạn là 2.266.000.000 đồng liên quan đến nội dung vụ việc trên.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng Quản trị

Danh sách Hội đồng Quản trị

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lưu Đức Quang	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Phó Chủ tịch HĐQT tham gia điều hành
3	Ông Nguyễn Văn Thanh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không tham gia điều hành
4	Bà Trần Thị Chung	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không tham gia điều hành
5	Ông Lê Tiến Đông	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT tham gia điều hành

1.1. Ông Nguyễn Thanh Bình - Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Giới tính	Nam
Ngày, tháng, năm sinh	23/05/1975
Số CMTND, CCCD	012714589 cấp ngày 01/09/2004 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Quốc tịch	Việt nam
Quê quán	Vĩnh Tường- Vĩnh Phúc

Địa chỉ thường trú: A2, Tập thể Hồ cá Thành công, Hà Nội
 Chỗ ở hiện tại: P1008 nhà CT5-ĐN4, KĐT Mỹ Đình 2, Hà Nội
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Đại học

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1997 – 2000	Cục bưu điện Trung ương	Kỹ sư Viễn thông
2000 - 2007	Công ty Schmidt & Co (HK)Ltd	Quản lý bán hàng
2007 - 2010	Công ty TM & DV Công nghệ cao B&T	Giám đốc
2010 - 02/05/2013	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	Thành viên Hội đồng quản trị
2010 - 02/05/2013	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	Phó Tổng GD
28/12/2013 - 11/02/2014	Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF	Chủ tịch HĐQT
19/05/2014 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Artex	Chủ tịch HĐQT
05/08/2014 đến nay	Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF	Tổng Giám đốc
29/05/2017 đến nay	Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF	Chủ tịch HĐQT

Chức vụ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
 Chức vụ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Liên doanh đầu tư quốc tế KLF
 Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các lợi ích khác: Thù lao HĐQT
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Số cổ phần nắm giữ: - Cá nhân: 180.000 cổ phiếu Tỷ lệ: 1,33%
 - Đại diện vốn: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%
 Những người liên quan nắm giữ: Không có

1.2. Ông Lưu Đức Quang - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc

Giới tính: Nam
 Ngày, tháng, năm sinh: 12/11/1974
 Số CMTND, CCCD: 011668254 cấp ngày 22/3/2007 tại Hà Nội
 Dân tộc: Kinh
 Quốc tịch: Việt Nam
 Quê quán: Nhân Mỹ- Mỹ Đình- Từ Liêm- Hà Nội

Địa chỉ thường trú Nhân Mỹ- Mỹ Đình- Từ Liêm- Hà Nội
 Chỗ ở hiện tại Nhân Mỹ- Mỹ Đình- Từ Liêm- Hà Nội
 Trình độ văn hóa 12/12
 Trình độ chuyên môn Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/1996-4/2007	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông VN	Trưởng phòng nghiệp vụ
5/2007- 4/2010	Công ty CP Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán An Bình	Tổng giám đốc
4/2010 - 11/2012	Công ty TNHH CEO quốc tế	Giám đốc
11/2012 - 5/2014	Công ty CP đầu tư CEO Công ty TNHH CEO quốc tế	Phó Giám đốc
25/4/2013 đến nay	Công ty CP Tập đoàn FLC	Thành viên HĐQT
19/5/2014 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Artex	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Chức vụ tại Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
 Chức vụ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CP Tập đoàn FLC
 Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các lợi ích khác: Thù lao HĐQT
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Số cổ phần nắm giữ: - Cá nhân: 20.000 cổ phiếu Tỷ lệ: 0,15%
 - Đại diện vốn: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%
 Những người liên quan nắm giữ: Không có

1.3. Ông Nguyễn Văn Thanh - Thành viên Hội đồng Quản trị

Giới tính Nam
 Ngày, tháng, năm sinh 15/12/1960
 Số CMTND, CCCD 010442823 cấp ngày 6/5/2001 tại Hà Nội
 Dân tộc Kinh
 Quốc tịch Việt Nam
 Quê quán Đan Phượng- Hà Nội
 Địa chỉ thường trú Tổ 48, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
 Chỗ ở hiện tại Tổ 48, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
 Trình độ văn hóa 12/12
 Trình độ chuyên môn Phó Giáo sư- Tiến sỹ kinh tế

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1983 - 1993	Trường ĐH Thương mại	Giảng viên

1994 - 1997	Học viên	Học sau ĐH tại Nhật Bản
1998 - 2012	Trường ĐH Thương mại	Giảng viên
2012 đến nay	Trường Cao đẳng nghề Quốc tế Hà Nội	Hiệu trưởng
5/2014 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Artex	Thành viên HĐQT
10/2015 – 18/05/2017	Công ty CP Liên doanh đầu tư quốc tế KLF	Chủ tịch ĐQT
6/2016 đến nay	Công ty CP Xây dựng FLC Faros	Trưởng ban kiểm soát

Chức vụ tại Công ty: Thành viên HĐQT
 Chức vụ tại các tổ chức khác: Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề FLC
 Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Xây dựng FLC Faros
 Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các lợi ích khác: Thù lao HĐQT
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Số cổ phần nắm giữ: - Cá nhân: 1.010.000 cổ phiếu Tỷ lệ: 7,48%
 - Đại diện vốn: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%
 Những người liên quan nắm giữ: Không có

1.4. Bà Trần Thị Chung - Thành viên Hội đồng Quản trị

Giới tính: Nữ
 Ngày, tháng, năm sinh: 19/01/1977
 Số CMTND, CCCD: 012198062 cấp ngày 1/5/2010 tại Hà Nội
 Dân tộc: Kinh
 Quốc tịch: Việt Nam
 Quê quán: Yên Phong, Bắc Ninh
 Địa chỉ thường trú: Số 11 ngách 495/7, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
 Chỗ ở hiện tại: Số 11 ngách 495/7, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Đại học- Tài chính Kế toán

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/1998 - 5/2001	Công ty CP Sông Đà 15	Nhân viên kế toán
6/2001 - 7/2007	Công ty CP Sông Đà 9	Nhân viên kế toán
8/2007 đến nay	Công ty CP Sông Đà 9	Phó Kế toán trưởng
5/2014 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Artex	Thành viên HĐQT

Chức vụ tại Công ty: Thành viên HĐQT
 Chức vụ tại các tổ chức khác: Phó Kế toán trưởng, Công ty CP Sông Đà 9

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các lợi ích khác: Thù lao HĐQT
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Số cổ phần nắm giữ: - Cá nhân: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%
 - Đại diện vốn: 2.000.250 cổ phiếu Tỷ lệ: 14,82%
 Những người liên quan nắm giữ: Không có

1.5. Ông Lê Tiến Đông - Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc

Giới tính: Nam
 Ngày, tháng, năm sinh: 17/11/1974
 Số CMTND, CCCD: 001074010640 cấp ngày 14/07/2016 tại Hà Nội
 Dân tộc: Kinh
 Quốc tịch: Việt Nam
 Quê quán: Xã Phổ Minh, Huyện Đức Phổ, Tỉnh Quảng Ngãi
 Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội
 Chỗ ở hiện tại: Tổ 4, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1995 - 7/2010	Cục Thống kê TP Hà Nội	Phó trưởng phòng Tổng hợp
07/2007 - 2010	Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán An Bình	Trưởng phòng Phân tích đầu tư
2011 - 7/2013	Viện Quản trị Kinh doanh- Đại học FPT và Khoa Quản trị Kinh doanh- ĐHQG Hà Nội	Trưởng phòng thiết kế chương trình đào tạo
7/2013 - 9/2014	Công ty CP Vinacommodities	Phó Tổng giám đốc
10/2014 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Artex	Phó Tổng Giám đốc
6/2017 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Artex	Thành viên HĐQT

Chức vụ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
 Chức vụ tại các tổ chức khác: Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các lợi ích khác: Thù lao HĐQT
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Số cổ phần nắm giữ: - Cá nhân: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%
 - Đại diện vốn: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%
 Những người liên quan nắm giữ: Không có

2. Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Phạm Thị Hải Ninh	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên Ban Kiểm soát

2.1. Ông Nguyễn Tiến Dũng - Trưởng Ban Kiểm soát

Giới tính	Nam
Ngày, tháng, năm sinh	28/09/1975
Số CMTND, CCCD	011789018 cấp ngày 24/11/2010 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam
Quê quán	Xã Vĩnh Thịnh, Huyện Vĩnh Tường, Tỉnh Vĩnh Phúc
Địa chỉ thường trú	Số 5, Tập thể Binh đoàn 12, tổ 17, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông- HN
Chỗ ở hiện tại	Số 5, Tập thể Binh đoàn 12, tổ 17, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông- HN
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
<i>Quá trình công tác</i>	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1996 - 10/2006	Công ty TCCG 144, XN 469 Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn	Nhân viên kế toán
10/2006 - 10/2010	Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn	Kế toán trưởng các ban điều hành dự án
10/2010 - 7/2012	Công ty TNHH MTV FLC Land; Công ty CP đầu tư tài chính Ninh Bắc	Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV FLC Land; Phó Tổng giám đốc Công ty CP đầu tư tài chính Ninh Bắc
7/2012 - 6/2013	Công ty TNHH MTV FLC Land; Công ty CP Tập đoàn FLC	Giám đốc Công ty TNHH MTV FLC Land; Trưởng BKS Công ty CP Tập đoàn FLC
6/2013 - 4/2016	Công ty CP Liên doanh đầu tư quốc tế KLF	Phó Tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng
6/2013 - 4/2016	Công ty CP Liên doanh đầu tư quốc tế KLF	Phó Tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng
5/2014 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Artex	Trưởng ban Kiểm soát
4/2016 đến nay	CTCP Xây dựng Faros	Phó Tổng giám đốc

6/2017 đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
----------------	--	------------------------------------

Chức vụ tại Công ty:	Trưởng ban Kiểm soát
Chức vụ tại các tổ chức khác:	Phó Tổng Giám đốc - CTCP Xây dựng Faros. Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD Group
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Thù lao và các lợi ích khác:	Thù lao HĐQT
Lợi ích liên quan đến Công ty:	Không có
Số cổ phần nắm giữ:	- Cá nhân: 20.000 cổ phiếu Tỷ lệ: 0,15% - Đại diện vốn: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%
Những người liên quan nắm giữ:	Không có

2.2. Bà Phạm Thị Hải Ninh- Thành viên Ban Kiểm soát

Giới tính	Nữ
Ngày, tháng, năm sinh	21/01/1985
Số CMTND, CCCD	012442289 cấp ngày 6/13/2003 tại Hà Nội
Dân tộc	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam
Quê quán	Ý Yên- Nam Định
Địa chỉ thường trú	Số 2, ngõ 41/42/15, Phố Đông Tác, Phường Kim Liên, Đống Đa, HN
Chỗ ở hiện tại	Số 2, ngõ 41/42/15, Phố Đông Tác, Phường Kim Liên, Đống Đa, HN
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật, ĐH KTQD

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/2008 - 9/2008	Văn phòng Công chứng Hà Nội	Chuyên viên công chứng
7/2008 - 10/2011	Công ty Luật TNHH SMiC	Chuyên viên tư vấn; Phó phòng tư vấn Dự án
10/2011 - 12/2012	Công ty CP FLC Golf& Resort	Phó Tổng giám đốc
2013 đến nay	Công ty CP Tập đoàn FLC	Thành viên Ban Kiểm soát
5/2014 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Artex	Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ tại Công ty:	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ tại các tổ chức khác:	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Tập đoàn FLC

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các lợi ích khác: Thù lao HĐQT
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Số cổ phần nắm giữ: - Cá nhân: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%
 - Đại diện vốn: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%
 Những người liên quan nắm giữ: Không có

2.3. Ông Nguyễn Thanh Tùng- Thành viên Ban Kiểm soát

Giới tính: Nam
 Ngày, tháng, năm sinh: 04/09/1973
 Số CMTND, CCCD: 0127995550 cấp ngày 03/06/2005 tại Hà Nội
 Dân tộc: Kinh
 Quốc tịch: Việt Nam
 Quê quán: Xã Xuân Trường, Thanh Chương, Nghệ An
 Địa chỉ thường trú: Tổ 3, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
 Chỗ ở hiện tại: Nhà 17/1, ngõ 123, Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, HN
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật kinh tế

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1996-2000	Làm việc tại Australia	
2001 đến 2006	Công ty CP Đầu tư Quan hệ Quốc tế- Cienco 8	Cán bộ kinh doanh
2007 đến 11/2012	Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội	Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Giám đốc chi nhánh Nghệ An
12/2012 đến nay	Phó trưởng ban Tổ chức- hành chính	Công ty CP Tập đoàn FLC
Từ 5/2013 đến nay	Công ty CP Liên doanh Đầu tư quốc tế KLF	Thành viên HĐQT
5/2014 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Artex	Thành viên Kiểm soát

Chức vụ tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
 Chức vụ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF
 Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các lợi ích khác: Thù lao HĐQT
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có

Số cổ phần nắm giữ: - Cá nhân: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%
 - Đại diện vốn: 0 cổ phiếu Tỷ lệ: 0%

Những người liên quan nắm giữ: Không có

3. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Lưu Đức Quang	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Ông Lê Tiến Đông	Phó Tổng Giám đốc
3	Bà Trần Thị Thu Hà	Kế toán trưởng

3.1. Ông Lưu Đức Quang-Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
 (Xem Mục 1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị)

3.2. Ông Lê Tiến Đông- Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
 (Xem Mục 1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị)

3.3. Bà Trần Thị Thu Hà- Kế toán trưởng

Giới tính: Nữ
 Ngày, tháng, năm sinh: 21/01/1983
 Số CM/ND, CCCD: 012983779 cấp ngày 14/07/2007 tại Hà Nội
 Dân tộc: Kinh
 Quốc tịch: Việt Nam
 Quê quán: Xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình
 Địa chỉ thường trú: B76 TT9 Đô thị Văn Quán, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, TP Hà Nội
 Chỗ ở hiện tại: SN 46 TT38 Đô thị Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, TP Hà Nội
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2010 – 6/2014	Công ty CP Chứng khoán Artex	Kế toán
07/2014 – 03/2017	Công ty CP Chứng khoán Artex	Phụ trách kế toán
04/2014 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Artex	Kế toán trưởng

Chức vụ tại Công ty: Kế toán trưởng
 Chức vụ tại các tổ chức khác: Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các lợi ích khác: Thù lao HĐQT
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Số cổ phần nắm giữ: - Cá nhân: 5.000 cổ phiếu Tỷ lệ: 0,04%

- Đại diện vốn: 0 cổ phiếu

Tỷ lệ: 0%

Những người liên quan nắm giữ: Không có

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty tuân thủ Luật Chứng khoán; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán; Thông tư 07/2016/TT-BTC ngày 18/1/2016 của Bộ Tài chính bổ sung, sửa đổi một số điều của Thông tư 210/2012/TT-BTC.

Công ty tổ chức và phân công cán bộ chuyên trách thực hiện công bố thông tin và quan hệ nhà đầu tư để đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành cho công ty đại chúng.

Thành viên BKS hiện nay chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định, trong thời gian tới Công ty cam kết thực hiện kiện toàn lại theo đúng quy định.

Công ty cũng định kỳ rà soát lại công tác quản trị và tái cấu trúc hoạt động nhằm phù hợp với định hướng tinh giản bộ máy và chú trọng quản trị rủi ro thông qua việc cắt giảm các vị trí không đáp ứng được yêu cầu công việc, thu gọn các phòng ban chức năng, chú trọng thu hút nhân sự chất lượng cao, có khả năng kiêm nhiệm.

Thực hiện tách hoạt động quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ, độc lập với các hoạt động nghiệp vụ, theo nguyên tắc khách quan, trung thực và thống nhất. Ưu tiên nhiệm vụ cảnh báo, phát hiện và ngăn ngừa nguy cơ rủi ro.

Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp quy, chủ trương chính sách của nhà nước về nghĩa vụ quyền lợi công ty đại chúng và các quy định chuyên ngành để đảm bảo tuân thủ

III. PHỤ LỤC

1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016.

Hà Nội, ngày tháng 07 năm 2017

CTCP CHỨNG KHOÁN ARTEX

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



LƯU ĐỨC QUANG